

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW),

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy cho đoàn viên, thanh thiếu nhi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia nghiên cứu, tìm hiểu, từng bước hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa tỉnh nhà phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới của đất nước.

2. Xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, đoàn viên, thanh niên là lực lượng xung kích đi đầu trong ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số góp phần tạo ra những bước đột phá trong phát triển khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong tương lai.

3. Thực thi có hiệu quả chủ trương “lấy người dân làm trung tâm” để triển khai thực hiện, người dân là động lực để triển khai và người dân chính là đối tượng thụ hưởng từ kết quả triển khai; để người dân thấy được giá trị và lợi

ích, từ đó chủ động tham gia, đồng hành trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được chú trọng, thường xuyên rà soát, đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng các hoạt động hiện có, đồng thời bổ sung các nội dung, hoạt động liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo thiết thực, hiệu quả gắn với thực tế tại địa phương, đơn vị.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy tạo xung lực mới, khí thế mới trong thanh thiếu nhi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

1. Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, triển khai Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá nhận thức sau học tập Nghị quyết trên Ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam. Đoàn các cấp chịu trách nhiệm về kết quả học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết của cán bộ đoàn, đoàn viên tại địa phương, đơn vị. Các đơn vị trực thuộc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết theo các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được định hướng trong Chương trình hành động.

2. Chủ động xây dựng, lan tỏa các sản phẩm, bộ công cụ tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tâm thế, quyết tâm của tuổi trẻ cụ thể hóa và đưa Nghị quyết vào cuộc sống; các mô hình hoạt động hiệu quả, cách làm sáng tạo của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội trên các nền tảng mạng xã hội của Đoàn, ứng dụng Thanh niên Việt Nam.

3. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, tăng cường giáo dục định hướng cho thanh thiếu nhi về chuyển đổi số quốc gia; nhanh chóng phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số cho thanh niên, hình thành thói quen ứng dụng chuyển đổi số trong mọi hoạt động học tập, nghiên cứu, sinh hoạt của thanh thiếu nhi. Xây dựng hệ thống kênh truyền thông số chính thức, đa dạng và có độ phủ rộng khắp trên các nền tảng mạng xã hội (Facebook, YouTube, TikTok, Zalo...), trang thông tin điện tử của Đoàn, Hội, Đội các cấp. Kết hợp với các trang, các nền tảng có đồng tương tác để tăng cường tuyên truyền, định hướng thanh thiếu nhi.

4. Tăng cường công tác giáo dục, định hướng và tổ chức hoạt động cho thanh thiếu nhi trên môi trường số; phát triển các nền tảng truyền thông số của Đoàn để tuyên truyền, phổ biến về các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và các cơ chế, chính sách của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo, phổ cập kiến thức và kỹ năng số trong toàn đoàn, đoàn viên thanh thiếu nhi; lan tỏa mạnh mẽ thông tin tích cực để đẩy lùi thông tin tiêu cực, góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho thanh thiếu nhi.

5. Xây dựng, tổ chức các khóa học, khóa bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến miễn phí về kỹ năng số cơ bản cho đoàn viên, thanh niên. Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo cho đoàn viên, thanh niên về chuyển đổi số, công nghệ mới 4.0 như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Ứng dụng chuỗi khối (Blockchain), Internet vạn vật (IoT), năng lượng tái tạo... và các công nghệ có tính ứng dụng cao, đang được sử dụng trong nhiều lĩnh vực, từ sản xuất đến dịch vụ, giúp cho nền kinh tế và xã hội phát triển hiệu quả và bền vững hơn.

6. Xây dựng các chiến dịch truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử của Đoàn, Hội, Đội và các nền tảng số, mạng xã hội, các phương tiện điện tử khác đến đội ngũ cán bộ, đoàn viên, hội viên, thanh thiếu nhi về vai trò, tiềm năng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia; về cơ chế, chính sách, thành tựu, các cá nhân, tập thể tiêu biểu trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số... để tạo động lực trong việc nghiên cứu khoa học, sáng tạo; chú trọng tuyên truyền giá trị của các môn khoa học cơ bản, khoa học máy tính và khoa học về dữ liệu.

7. Thường xuyên và liên tục đổi mới hình thức, nội dung, phát huy hiệu quả các kênh thông tin chuyên sâu nhằm kết nối, lan tỏa tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho thanh thiếu nhi; Tranh thủ sự ủng hộ, tham gia tuyên truyền, vận động từ các tổ chức, cá nhân có tầm ảnh hưởng lớn, tư tưởng chính trị vững vàng, là tấm gương sáng trong rèn luyện và học tập, liên kết với trang thông tin điện tử của người nổi tiếng, có uy tín trong cộng đồng; các cá nhân đạt giải thưởng trong và ngoài nước; người có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, giảng dạy để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

8. Phối hợp với Đài Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai và các cơ quan thông tấn, báo chí, các cơ quan chuyên môn, trường Đại học, Cao đẳng tổ chức các chương trình, ấn phẩm truyền hình, phát sóng chương trình khoa học thường thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

9. Tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng thông qua các hoạt động tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội và đoàn viên, thanh thiếu nhi về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Đưa nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành chuyên đề, kỹ năng quan trọng để trang bị cho đội ngũ cán bộ và là tiêu chí đánh giá chất lượng, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp Đoàn, Hội, Đội

10. Duy trì hiệu quả hoạt động và phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tuyên truyền, Câu lạc bộ lý luận trẻ, các Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đội hình “*Bình dân học vụ số*” và lực lượng nòng cốt các cấp là cầu nối của các cấp Đoàn, Hội, Đội trong công tác tuyên truyền, định hướng cho đoàn viên, thanh viên.

II. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp

11. Bí thư Đoàn các cấp phụ trách, chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ cơ quan Đoàn chuyên trách và Đoàn các cấp trực thuộc. Trực tiếp chỉ đạo, định hướng xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động của Đoàn với các nội dung, nhiệm vụ được lượng hóa cụ thể; trực tiếp phụ trách, chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đánh giá, công bố công khai kết quả hoàn thành nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong cơ quan Đoàn chuyên trách và Đoàn các cấp trực thuộc.

12. Tổ chức Đoàn, cán bộ Đoàn các cấp thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc, ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành; triển khai đồng bộ hệ thống phòng họp trực tuyến, văn phòng điện tử, công cụ hỗ trợ làm việc từ xa; số hóa các tài liệu, văn bản của Đoàn. Thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp nhằm nâng cao kỹ năng, trình độ, nghiệp vụ đủ năng lực vận hành công việc trên môi trường số.

13. Tham gia góp ý, xây dựng, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Nền tảng Quản lý đoàn viên ưu tú, Phần mềm Quản lý đoàn viên, Ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam, đảm bảo thông tin số được “*đúng, đủ, sạch, sống*”, đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu, xây dựng dữ liệu lớn, thống nhất về tổ chức Đoàn, công trình, sản phẩm của Đoàn, dữ liệu dùng chung về đoàn viên, thanh niên trên một nền tảng thống nhất. Ứng dụng trợ lý ảo trong công tác thanh niên.

14. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và hướng dẫn việc sử dụng phần mềm quản lý hoạt động tình nguyện “*Trái tim tình nguyện*” đảm bảo 100% cơ sở Đoàn, cán bộ Đoàn chuyên trách, đoàn viên, thanh niên tại địa phương, đơn vị đăng ký tài khoản, nắm rõ cách thức vận hành và triển khai, sử dụng các nghiệp vụ trên phần mềm quản lý hoạt động tình nguyện “*Trái tim tình nguyện*”. Tổ chức Đoàn cấp trên theo dõi, ghi nhận, đánh giá kết quả tham gia các hoạt động tình nguyện của tổ chức Đoàn, đoàn viên, thanh niên tại địa phương, đơn vị trên phần mềm quản lý hoạt động tình nguyện “*Trái tim tình nguyện*”.

15. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến, trò chơi tương tác trên mạng xã hội để tăng cường sự quan tâm của thanh niên đến các vấn đề khoa học công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chủ động kịp thời cập nhật, lựa chọn các trào lưu mới, lành mạnh của thanh thiếu nhi trên không gian mạng để ứng dụng hiệu quả vào công tác Đoàn. Chủ động rà soát các cuộc thi tương ứng tại đơn vị, khuyến khích đưa các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào các cuộc thi, hội thi của Đoàn, Hội, Đội.

16. Rà soát, tham mưu cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Thường xuyên tập huấn, phân công nhân sự phù hợp, có trình độ chuyên môn để phụ trách nội dung số hoá dữ liệu của tổ chức Đoàn.

III. Hỗ trợ thanh thiếu nhi tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong học tập, lao động, sản xuất kinh doanh

17. Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống Đoàn, Hội, Đội, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp trẻ, trí thức, nhà khoa học trẻ và các tầng lớp thanh thiếu nhi trong và ngoài tỉnh để góp phần thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số của tỉnh nhà. Triển khai sâu rộng phong trào “*bình dân học vụ số*”, “*học tập số*”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, năng lực số cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội và thanh thiếu nhi, đặc biệt là thanh thiếu nhi tại nông thôn, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn,...

18. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đoàn viên, thanh niên. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ cộng đồng thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số qua nhiều hình thức: tư vấn hỗ trợ pháp lý, đăng ký và bảo hộ thương hiệu, cổ vấn chiến lược, kết nối tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ kênh tiêu thụ sản phẩm, liên kết và phát triển mạng lưới thanh niên khởi nghiệp,....Nhằm khuyến khích thanh niên hiện thực hóa sáng kiến đổi mới, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

19. Tăng cường vai trò của Hội Doanh nhân trẻ các cấp, hướng dẫn doanh nghiệp trẻ, doanh nhân khởi nghiệp các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

20. Triển khai và ứng dụng hiệu quả hoạt động Nền tảng Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thanh niên Đồng Nai <https://khoinghiep.tinhdoandongnai.com> nhằm cập nhật thông tin, giới thiệu về các mô hình, dự án khởi nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của thanh niên trong và ngoài tỉnh; kết nối các mô hình, dự án khởi nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của thanh niên với các cá nhân, tổ chức, quỹ đầu tư, hỗ trợ hiện thực hóa và đầu tư phát triển.

21. Tham mưu, triển khai xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với tầm nhìn tạo ra một cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, năng động, đổi mới; trở thành trung tâm tiên phong trong việc thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới; thúc đẩy chuyển đổi căn bản tương lai kinh tế của tỉnh nhà, đưa địa phương đến những giai đoạn phát triển nhanh và bền vững.

22. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao tiêu chuẩn, chất lượng, mở rộng quy mô, đối tượng với các cuộc thi, hội thi, giải thưởng, hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Sửa đổi, bổ sung quy chế các giải thưởng, hoạt động tuyên dương theo hướng có tiêu chí xét chọn về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

23. Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dành cho thanh niên, sinh viên. Thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại các trường đại học, cao đẳng. Phối hợp với các trường đại học, doanh nghiệp công nghệ tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về công nghệ mới cho thanh niên. Tổ chức các chương trình trao đổi, thực tập cho sinh viên tại các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu.

24. Tổ chức các sân chơi, mô hình, dự án mới có tính dẫn dắt xu hướng công nghệ dành cho thanh thiếu nhi; tăng cường các hoạt động định hướng nghề nghiệp về các ngành nghề liên quan cho học sinh, sinh viên. Nâng cao hiệu quả và hình thức các ngày hội, hội chợ việc làm, triển lãm khởi nghiệp cho thanh niên. Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, đạo đức kinh doanh, tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên.

25. Tăng cường đầu tư cho các nghiên cứu khoa học của Đoàn, tăng tính ứng dụng của các đề tài nghiên cứu. Tổ chức, tạo môi trường, điều kiện để các nhà khoa học trẻ tham gia nghiên cứu các nội dung tổ chức Đoàn, thanh thiếu nhi quan tâm. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên; nâng cao chất lượng các giải thưởng trao tặng cho sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc và có cơ chế hỗ trợ hiện thực hoá các công trình, sản phẩm nghiên cứu chất lượng của sinh viên.

26. Khai thác nguồn lực của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, đại sứ quán các nước để triển khai các dự án hợp tác nâng cao nhận thức, kỹ năng cho thanh niên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như dự án nâng cao kỹ năng, năng lực cho thanh niên về ứng dụng công nghệ và STEM trong giáo dục, việc làm, lao động nông thôn; phát triển nền tảng công dân số số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số trong lao động, học tập, nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực về kỹ năng sống, truyền thông số cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng.

27. Thành lập và phát triển các cộng đồng học sinh, sinh viên chuyên ngành (*chú trọng các ngành khoa học máy tính, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin, sáng tạo nội dung số...*). Xây dựng các chuyên trang kết nối giáo viên,

giảng viên trẻ về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng các quỹ học bổng hỗ trợ học sinh, sinh viên các ngành mũi nhọn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*ngành bán dẫn, khoa học máy tính, khoa học dữ liệu, lượng tử...*).

28. Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng, kiến thức về truyền thông trên không gian mạng cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp. Xây dựng cẩm nang hướng dẫn thanh thiếu nhi kỹ năng tương tác tích cực khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng, trang bị kiến thức, kỹ năng nhận diện, đấu tranh với các thông tin “xấu”, “độc”, tin giả cho đoàn viên, thanh thiếu nhi. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ thanh thiếu nhi trên không gian mạng ở mức cơ bản, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số, tạo lập niềm tin số. Tăng cường giáo dục an toàn số, bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện tin giả, tránh lệ thuộc vào AI. Có cơ chế bảo vệ trẻ em và thanh niên trước mặt trái của công nghệ, như lừa đảo trực tuyến, tấn công mạng.

29. Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số; thúc đẩy đoàn viên, thanh thiếu nhi nghiêm túc thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng gắn với các giá trị cốt lõi, tiêu chuẩn định hướng về giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Khuyến khích, thu hút đông đảo thanh thiếu niên tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Tổ chức các sân chơi nhằm thúc đẩy thanh thiếu niên tham gia sáng tạo nội dung số.

IV. Phát huy vai trò của thanh thiếu nhi trong khoa học công nghệ, chuyển đổi số; kết nối mạng lưới tài năng trẻ góp phần thu hút, phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

30. Ưu tiên và bố trí phù hợp số lượng cán bộ Đoàn, Hội, Đội có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cơ quan chuyên trách, Ban Chấp hành Đoàn các cấp. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

31. Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “*Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; triển khai Đề án “*Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam đến năm 2030*” sau khi được Ban Bí thư Trung ương Đoàn xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

32. Xây dựng, triển khai các chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số thông qua phong trào “*Thanh niên tình nguyện*” nhằm hoàn thiện hạ tầng số cho các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo. Phát huy thanh niên tham gia xây dựng nông thôn mới thông minh, đô thị thông minh.

33. Triển khai sâu rộng trong toàn Đoàn phong trào “*Bình dân học vụ số*”, vận động thanh niên tham gia xây dựng, phát triển hạ tầng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng chính phủ số, xã hội số và công dân số. Đẩy mạnh tuyên truyền về các điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phong trào “*Bình dân học vụ số*” do thanh niên làm chủ. Tổ chức các lớp “*Bình dân học vụ số*” để phổ biến kiến thức, kỹ năng công nghệ cho Nhân dân với nhiều hình thức cả trực tiếp và trực tuyến, đặc biệt là tại các địa phương vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; tập trung cao điểm trong Tháng Thanh niên, Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè, tình nguyện mùa đông, xuân tình nguyện.

34. Thành lập các “*Tổ Công nghệ cộng đồng*” gồm cán bộ, đoàn viên, thanh niên có kiến thức tốt về công nghệ, là lực lượng nòng cốt hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, tham gia các nền tảng thương mại điện tử, kinh tế số, sử dụng các nền tảng số an toàn, hiệu quả. Xây dựng các dự án “*Tình nguyện số*”, ứng dụng chuyển đổi số để hỗ trợ các địa phương phát triển kinh tế - xã hội.

35. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm. Tạo dựng các cuộc thi, giải thưởng để khơi dậy sức sáng tạo của tuổi trẻ trong đề xuất ứng dụng công nghệ số giải quyết các vấn đề của cộng đồng. Duy trì, tổ chức Ngày hội STEM và Cuộc thi Robotica hàng năm để tạo sân chơi khoa học công nghệ cho thiếu nhi, học sinh.

36. Tổ chức các chương trình giao lưu, trao đổi thanh niên với các nước tiên tiến về công nghệ. Xây dựng đội ngũ doanh nhân trẻ, đội ngũ nhân lực trẻ chất lượng cao tham gia các doanh nghiệp số ngang tầm các nước tiên tiến, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

37. Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế có kinh nghiệm và năng lực nổi bật trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để triển khai các hoạt động trao đổi, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho thanh niên. Tích cực thúc đẩy các nhà khoa học trẻ tham gia vào các tổ chức khoa học và công nghệ quốc tế trên thế giới, đặc biệt là các tổ chức khoa học và công nghệ của Liên Hợp Quốc.

V. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tổ chức Đoàn

38. Tích cực tham gia góp ý, phản biện các chính sách, cơ chế liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo phù hợp với quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số phù hợp với lĩnh vực, đối tượng, địa phương đảm bảo không mâu thuẫn với Luật Thanh niên, Luật Trẻ em, Luật Khoa học và Công nghệ và các bộ luật có liên quan khác.

39. Chủ động nắm bắt những khó khăn, điểm nghẽn trong thể chế, cơ chế, chính sách, tổng hợp ý kiến từ đoàn viên, thanh thiếu niên để đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên phát triển trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

40. Phối hợp tham mưu các chương trình, cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có liên quan đến thanh thiếu nhi, trong đó yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học về tình hình thanh thiếu nhi, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi để làm cơ sở phục vụ quá trình xây dựng các cơ chế, chính sách.

41. Cập nhật các thay đổi chính sách để hướng dẫn thanh thiếu nhi tham gia hiệu quả phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực.

42. Chủ động rà soát, cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp thực tiễn, năng lực, điều kiện của tổ chức Đoàn và các đơn vị liên quan.

43. Tăng cường các hình thức khen thưởng cho thanh thiếu nhi có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

44. Chủ động đăng ký với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp để tổ chức các hoạt động giám sát, phản biện xã hội các chính sách hỗ trợ và phát huy thanh niên trong tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

1.1. Xây dựng Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai. Triển khai đến tổ chức Đoàn các cấp trực thuộc thực hiện đồng bộ, đảm bảo theo định hướng, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

1.2. Giao Ban Phong trào Tỉnh đoàn: là đơn vị thường trực, phụ trách theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với các nội dung của Chương trình hành động trên địa bàn tỉnh. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của các cơ sở Đoàn trực thuộc, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện trong toàn hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai.

1.3. Giao Ban Thanh thiếu nhi Trường học Tỉnh đoàn: nghiên cứu, tổ chức các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với nhiệm vụ, lĩnh vực, đối tượng Ban phụ trách theo các đảm bảo theo định hướng, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

1.4. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn: tham mưu xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền, sản phẩm truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW và hoạt động của các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội triển khai thực hiện Nghị quyết. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Nghị quyết số 57-NQ/TW, tổ chức trò chơi tương tác trên mạng xã hội để tăng cường sự quan tâm của thanh niên đến các vấn đề khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.5. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh Đoàn: tham mưu kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động theo chuyên đề hoặc có thể lồng ghép trong kiểm tra công tác Đoàn. Tham mưu triển khai, hướng dẫn sử dụng Nền tảng Quản lý đoàn viên ưu tú, Phần mềm Quản lý đoàn viên, Ứng dụng di động Thanh niên Việt Nam, hướng dẫn lưu trữ hồ sơ Đoàn vụ trên nền tảng số đảm bảo đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu, quản lý hiệu quả dữ liệu đoàn viên, hồ sơ đoàn viên.

1.6. Giao Văn phòng Tỉnh Đoàn: Phối hợp với các Ban chuyên môn tham mưu xây dựng các tiêu chí đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong Bộ Tiêu chí đánh giá thi đua của Đoàn các cấp trực thuộc. Phối hợp hướng dẫn, thực hiện công tác đánh giá thi đua khen thưởng khi có đề xuất từ các Ban chuyên môn và các cơ quan có liên quan.

1.7. Giao Nhà Thiếu nhi tỉnh: nghiên cứu, tổ chức các hoạt động triển khai tuyên truyền, học tập, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đến đội viên, thanh thiếu nhi đang sinh hoạt, học tập, rèn luyện tại đơn vị đảm bảo theo định hướng, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

2. Ban Thường vụ các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc

2.1. Căn cứ theo các nhiệm vụ và giải pháp tại Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tế và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả tại địa phương, đơn vị theo các nội dung đã đề ra.

2.2. Chủ động đăng ký với cấp ủy, chính quyền các nhiệm vụ gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của địa phương, đơn vị và Chương trình hành

động thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động trong báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi

2.3. Rà soát các chương trình, kế hoạch phối hợp đã ký kết với các cơ quan, đơn vị có liên quan để cập nhật, bổ sung các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

2.4. Định kỳ hàng năm xây dựng báo cáo kết quả triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và đề xuất các nhiệm vụ thực hiện trong năm tiếp theo về Ban Phong trào Tỉnh đoàn, email Banphongtraodongnai@gmail.com và qua Hệ thống Quản lý văn bản E-Office để tổng hợp, kiểm tra, đánh giá.

Trên đây là Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Ban MTTN, CTTN Trung ương Đoàn;
- Văn phòng (1+2) Trung ương Đoàn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, VP TU;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở KHCN;
- Thường trực Tỉnh đoàn;
- Các Ban chuyên môn, VP Tỉnh đoàn;
- Nhà Thiếu nhi tỉnh;
- BTV các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc;
- Lưu VT, BPT.



Nguyễn Minh Kiên

